

HĐTL VN30 - KIỂM NGHIỆM KHÁNG CỰ NGẮN HẠN 868-873 ĐIỂM



MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 06/02/2020

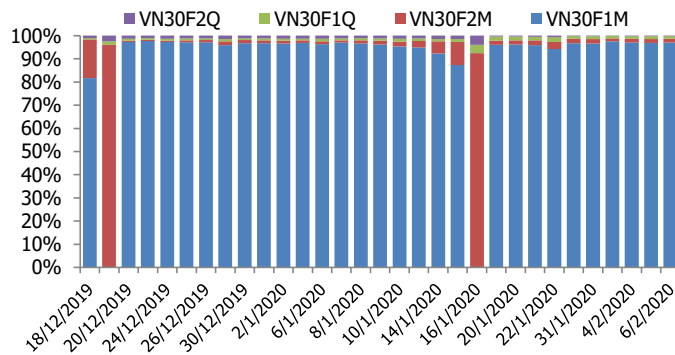
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2002	20/2/2020	14	860.50	16,120
VN30F2003	19/3/2020	42	860.00	280
VN30F2006	18/6/2020	133	865.30	184
VN30F2009	17/9/2020	224	867.60	25

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Tiếp nối đà hồi phục cuối phiên hôm qua và sự khởi sắc của chứng khoán toàn cầu, VN-Index tiếp tục tăng điểm mạnh gần 13 điểm lên ngưỡng 938,54 điểm. 2 nhóm cổ phiếu tăng mạnh nhất hôm nay là nhóm ngân hàng với đại diện là STB, HDB, VPB, CTG, ACB, MBB... và nhóm dầu khí với các đại diện là PVD, POW, PVS, BSR... Nhóm bất động sản nổi bật nhất là VRE. Thanh khoản thị trường tăng mạnh so với phiên trước với giá trị khớp lệnh 3 sàn đạt 4.268 tỷ đồng. Khối ngoại tiếp tục bán ròng với giá trị gần 215 tỷ đồng trên toàn thị trường.
- Trước những diễn biến tích cực trên thị trường thế giới giúp thị trường giao dịch HĐTL ghi nhận một phiên phục hồi mạnh mẽ, với cả 4 HĐTL đóng cửa tăng từ 14,5 đến 19,5 điểm, trong khi chỉ số cơ sở cũng bật tăng 17,55 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng thay đổi không đáng kể so với phiên liền trước, hiện nằm trong khoảng từ -2,36 điểm đến +4,74 điểm. Mặc dù có phiên phục hồi mạnh nhưng chỉ số vẫn chưa thoát được trend giảm ngắn hạn. Chiến lược trading vẫn được ưu tiên trong những phiên tới. Hoạt động Short xem xét mở ra trong các nhịp hồi với mức thanh khoản yếu, kháng cự ngắn hạn 863-868 điểm. Hoạt động Long mở tại vùng hỗ trợ 855-858 điểm.
- Về kỹ thuật, VN30-Index xuất hiện mẫu hình nến White Opening Marubozu cho thấy tâm lý lạc quan của nhà đầu tư. Chỉ số tiếp tục tăng điểm và có cơ hội kiểm nghiệm vùng cản 868-873 điểm. Nếu vượt được ngưỡng này thì xu hướng tăng sẽ quay trở lại. Chỉ báo Stochastic Oscillator đã cho mua trở lại trong vùng oversold. Nếu chỉ báo rời khỏi vùng này trong thời gian tới thì triển vọng thị trường sẽ tích cực hơn. Khối lượng liên tiếp nằm trên mức trung bình 20 phiên cho thấy dòng tiền đang khá mạnh.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Mặc dù có phiên phục hồi mạnh nhưng chỉ số vẫn chưa thoát được trend giảm ngắn hạn. Chiến lược trading vẫn được ưu tiên trong những phiên tới. Hoạt động Short xem xét mở ra trong các nhịp hồi với mức thanh khoản yếu, kháng cự ngắn hạn 863-868 điểm. Hoạt động Long mở tại vùng hỗ trợ 855-858 điểm.

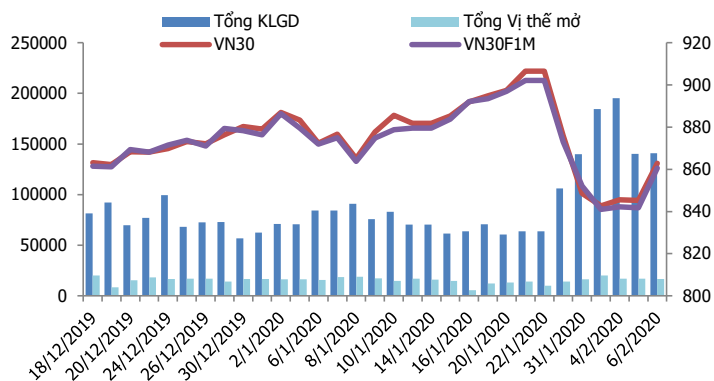
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Hoạt động giữ lệnh qua đêm chưa được khuyến khích trong giai đoạn này.

Chiến lược giao dịch spread

Chốt lời các vị thế Short spread với VN30F2006 như đã được khuyến nghị trong bản tin trước.

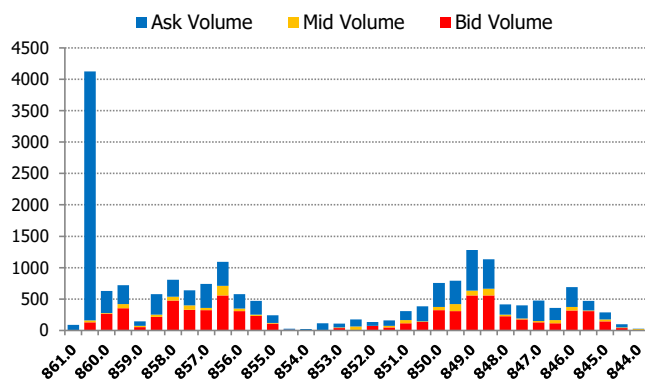
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2002	860.5	2.22	140,367	0.3	16,120	-1.7
VN30F2003	860.0	1.96	391	64.3	280	-0.7
VN30F2006	865.3	1.70	115	0.0	184	-16.7
VN30F2009	867.6	2.30	31	-63.5	25	-10.7
Tổng			140,904	0.4	16,609	-1.9

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT L

- Trước những diễn biến tích cực trên thị trường thế giới giúp thị trường giao dịch HẾT L ghi nhận một phiên phục hồi mạnh mẽ, với cả 4 HẾT L đóng cửa tăng từ 14,5 đến 19,5 điểm, trong khi chỉ số cơ sở cũng bật tăng 17,55 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng thay đổi không đáng kể so với phiên liền trước, hiện nằm trong khoảng từ -2,36 điểm đến +4,74 điểm.
- Thanh khoản thị trường tương đương so với phiên trước, tổng khối lượng giao dịch toàn thị trường đạt 140.904 hợp đồng. Trong đó, thanh khoản tập trung nhiều ở hợp đồng tháng 2 với 140.367 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2002 là 864,79 điểm (cao hơn +4,29 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2003 là 868,66 điểm (+8,66 điểm), VN30F2006 là 881,38 điểm (+16,08 điểm) và VN30F2009 là 894,27 điểm (+26,67 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	BUY	NEUTRAL
Hỗ trợ	855-858	850-854	840-845
Kháng cự	863-868	868-872	870-875

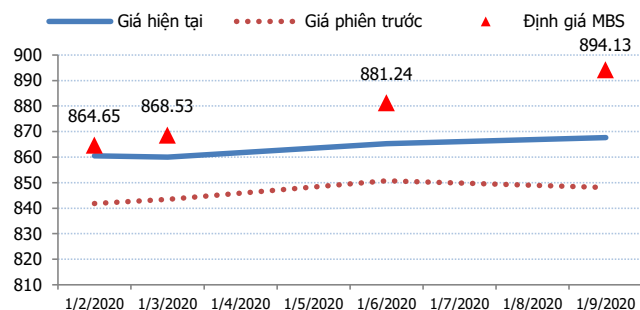
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-0.5	1.70	-2.2	2.2
VN30F1Q - VN30F1M	4.8	9.00	-4.2	9.78
VN30F1Q - VN30F2M	5.3	7.30	-2	7.58
VN30F2Q - VN30F1M	7.1	6.30	0.8	7.08
VN30F2Q - VN30F2M	7.6	4.60	3	4.88
VN30F2Q - VN30F1Q	2.3	-2.70	5	-2.7

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



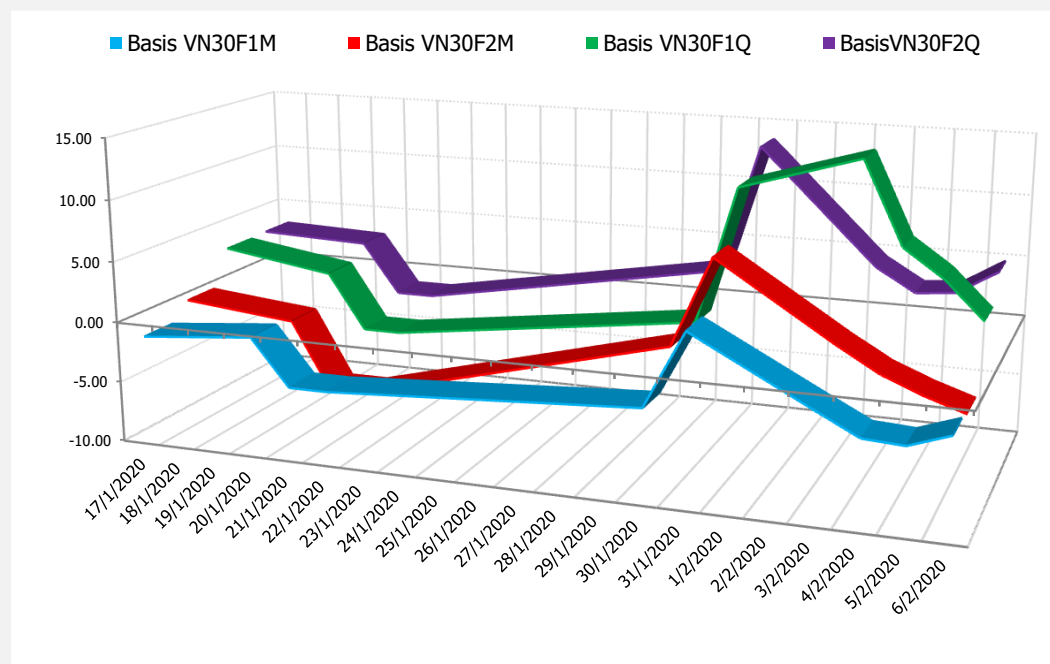
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Trước những diễn biến tích cực trên thị trường thế giới giúp thị trường giao dịch HĐTL ghi nhận một phiên phục hồi mạnh mẽ, với cả 4 HĐTL đóng cửa tăng từ 14,5 đến 19,5 điểm, trong khi chỉ số cơ sở cũng bật tăng 17,55 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng thay đổi không đáng kể so với phiên liền trước, hiện nằm trong khoảng từ -2,36 điểm đến +4,74 điểm.
- Trong khi đó, chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai vẫn duy trì xu hướng thu hẹp, hiện nằm trong khoảng từ -0,5 đến +7,1 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Trong đó, chênh lệch giá hợp đồng kỳ hạn tháng 6 so với các hợp đồng còn lại tiếp tục được điều chỉnh. Do đó, nhà đầu tư có thể bắt đầu chốt lời các vị thế Short spread với VN30F2006 như đã được khuyến nghị trong bản tin trước.

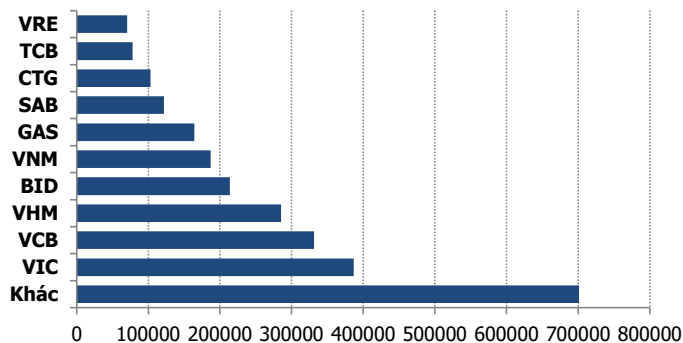
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



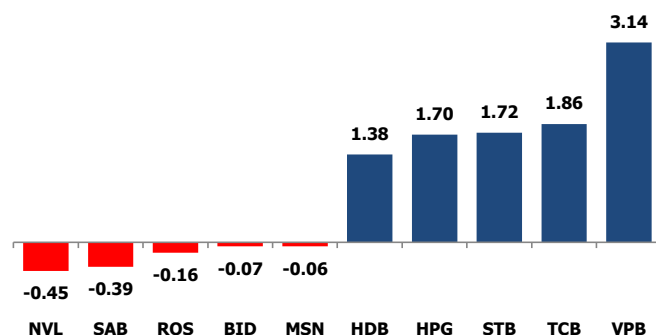
THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	938.54	862.86
Thay đổi	12.63	17.55
%Chg	1.36	2.08
YTD	-2.34	-1.84
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	3,212.64	2,644.61
P/E	16.46	12.14
P/B	2.17	2.03

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Lực cầu bắt đáy tăng dần về cuối phiên giúp cho thị trường tăng mạnh cả về điểm số lẫn thanh khoản. VN30 ghi nhận phiên tăng điểm mạnh nhất từ đầu năm 2020. Nhóm cổ phiếu ngân hàng là hạt nhân chính thúc đẩy thị trường tăng mạnh phiên hôm nay. VPB, TCB, STB, HDB, MBB đóng góp hơn 9,6 điểm vào đà tăng của VN30-Index.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 17,55 điểm (+2,08%) lên 862,86 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 24 mã tăng/06 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 104,24 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.977 tỷ đồng.
- Giao dịch khối ngoại là điểm trừ khi họ tiếp tục bán ròng khá mạnh với tổng giá trị gần 215 tỷ đồng trên toàn thị trường. Lực bán của khối ngoại tập trung vào các cổ phiếu Bluechips như MSN (67,3 tỷ đồng), NVL (63,7 tỷ đồng), VIC (43,4 tỷ đồng), VNM (26 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIndex	938.54	1.36	16.46	(2.34)
Dow Jones	29,379.77	0.30	20.89	2.95
S&P500	3,345.78	0.33	22.21	3.56
Nikkei 225	23,841.73	(0.13)	19.31	0.78
Shanghai	2,866.51	1.72	13.65	(6.02)
DAX	13,574.82	0.72	25.76	2.46
Vàng	1,568.55	0.12		3.38
Dầu WTI	51.20	0.49		(16.15)

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Ba - 04/02/2020			
Úc- Quyết định lãi suất T2	0.75%	0.75%	0.75%
Anh- PMI xây dựng	44.40	46.60	48.40
Thứ Tư - 05/02/2020			
Anh- PMI dịch vụ	52.90	52.90	53.90
Mỹ-PMI sản xuất	55.00	55.10	55.50
Thứ Năm - 06/02/2020			
Úc- Doanh số bán lẻ	0.90%	-0.20%	-0.50%
Mỹ- Trợ cấp thất nghiệp	241.5K		
Thứ Hai - 03/02/2020			
Mỹ- Chỉ số PMI sản xuất T1	47.20	48.00	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Phố Wall tiếp tục lập đỉnh sau khi Trung Quốc thông báo giảm thuế với 75 tỷ USD hàng Mỹ. Dow Jones tăng 88,92 điểm, tương đương 0,3%, lên 29.379,77 điểm. S&P 500 tăng 11,09 điểm, tương đương 0,33%, lên 3.345,78 điểm. Nasdaq tăng 63,47 điểm, tương đương 0,67%, lên 9.572,15 điểm. Hơn 60% công ty thuộc S&P 500 đã báo cáo kết quả kinh doanh cho đến nay, với 71% số công ty này có lợi nhuận vượt qua dự báo từ các nhà phân tích
- OPEC+ cân nhắc cắt giảm sản lượng, giá dầu trái chiều. Giá dầu Brent tương lai giảm 35 cent xuống 54,93 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai tăng 20 cent lên 50,95 USD/thùng. Ủy ban Kỹ thuật chung (JTC) OPEC+ đã khuyến nghị các thành viên cùng các nhà sản xuất đồng minh cắt giảm sản lượng thêm 600.000 thùng/ngày.
- Giá vàng ngày 6/2 tăng dựa trên dự đoán các ngân hàng trung ương trên thế giới tiếp tục giữ lãi suất thấp và bất ổn kinh tế liên quan virus corona khiến nhà đầu tư chuyển sang tài sản an toàn. Giá vàng giao ngay tại sàn New York tăng 10,8 USD lên 1.566,4 USD/ounce. Giá vàng tương lai tăng 0,5% lên 1.570 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng tới VN30-Index thì sắc xanh của VPB và TCB là những nhân tố chính giúp chỉ số tăng điểm mạnh. Trong đó, chỉ riêng VPB đóng góp hơn 3,2 điểm cho VN30-Index. Ở chiều ngược lại, sắc đỏ hiện diễn ở một số cổ phiếu NVL, SAB, ROS,...

Phân tích kỹ thuật cổ phiếu VPB



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Producers	9.39	107,500	0.84	2.55%	229.326	0.68	19.45	6.87
VIC	Real Estate Investment & Services	8.30	114,400	-0.09	1.68%	77.106	-0.06	71.97	4.91
TCB	Banks	8.04	22,350	2.76	4.42%	59.03	1.86	8.40	1.33
VPB	Banks	6.88	25,500	5.59	8.28%	209.16	3.14	7.63	1.55
HPG	General Industrials	6.60	25,200	3.07	3.70%	229.512	1.70	9.98	1.52
VJC	Travel & Leisure	5.28	127,500	0.39	1.27%	53.719	0.18	12.94	4.92
VHM	Real Estate Investment & Services	5.12	86,800	0.93	1.16%	41.867	0.41	16.41	5.41
MWG	Technology Hardware & Equipment	5.10	109,500	1.39	2.13%	85.809	0.60	13.16	4.30
MBB	Banks	4.81	21,800	3.07	5.26%	261.068	1.24	6.68	1.29
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.60	53,600	3.08	3.47%	90.089	1.18	11.43	2.68
VCB	Banks	4.19	89,400	0.56	2.36%	79.818	0.20	16.95	4.08
MSN	Financial Services	3.69	49,900	-0.20	5.16%	116.879	-0.06	11.06	1.73
HDB	Banks	3.19	29,900	5.28	5.82%	96.8	1.38	10.32	1.88
STB	Banks	3.12	10,950	6.83	6.31%	245.744	1.72	7.10	0.75
EIB	Banks	2.92	17,700	2.91	4.12%	1.222	0.71	34.23	1.38
NVL	Real Estate Investment & Services	2.78	53,000	-1.85	3.79%	71.758	-0.45	16.63	2.40
PNJ	General Retailers	2.39	83,900	1.45	1.69%	49.021	0.30	17.34	4.53
SAB	Beverages	2.12	190,000	-2.06	5.12%	31.505	-0.39	25.80	6.81
VRE	General Retailers	2.02	30,950	6.91	7.47%	110.519	1.13	29.97	2.53
CTG	Banks	1.47	27,750	4.52	6.64%	288.507	0.55	16.91	1.39
BID	Banks	1.35	53,200	-0.56	2.08%	78.686	-0.07	25.22	3.23
GAS	Oil & Gas Producers	1.30	85,900	5.27	5.27%	21.218	0.56	14.59	3.61
REE	Industrial Engineering	0.92	34,000	2.10	3.59%	31.723	0.16	6.06	1.06
PLX	#N/A	0.88	52,000	0.97	2.15%	28.406	0.07	15.00	2.82
SSI	Financial Services	0.85	17,700	4.42	4.73%	49.744	0.31	10.00	0.93
SBT	Food Producers	0.75	18,000	1.41	2.27%	20.625	0.09	40.95	1.47
POW	#N/A	0.74	10,050	5.02	5.13%	21.721	0.31	12.25	0.96
BVH	Financial Services	0.62	58,400	2.82	2.28%	10.229	0.15	30.91	2.61
CTD	Construction & Materials	0.29	53,100	4.94	5.53%	8.899	0.12	5.40	0.50
ROS	Construction & Materials	0.28	7,050	-6.25	4.14%	24.549	-0.16	20.32	0.67

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn